



KENCO ENGINEERING COMPANY

CERAMIC PRODUCTS
INDUSTRIAL
MANUFACTURING

Address: Group 1, Hamlet 2, An Phuoc Commune,
Long Thanh District, Dong Nai



www.kenco.com.vn

Brochure of CONTENTS

- | | | |
|----|---|-------------------------------------|
| 01 | — | Introduce |
| 02 | — | Ceramic Lined Pipe |
| 03 | — | Ceramic Rubber Plates |
| 04 | — | Ceramic Rubber Hose |
| 05 | — | Ceramic Valves |
| 06 | — | Ceramic Gate Valves |
| 07 | — | Ceramic Rotating Single Disc Valves |
| 08 | — | Ceramic Ball Valves |
| 09 | — | Ceramic Butterfly Valve |
| 10 | — | Ceramic Gate/Globe/Check Valve |
| 11 | — | Casting Body Ceramic Ball Valves |
| 12 | — | Ceramic Knife Gate Valves |



KENCO
Projects & Trades

Công ty TNHH kỹ thuật kenco chuyên về kỹ thuật trong thiết kế sản xuất lắp đặt bảo trì và các dịch vụ trong lĩnh vực: lò hơi, lọc bụi, tro bay, đường ống công nghệ, bồn bể, kết cấu..... KENCO chuyên cung cấp Ống Gốm Ceramic, Ống cao su Ceramic, Tấm cao su Ceramic, Van bao gồm van bi lót gốm sứ, van một chiều lót gốm sứ, van bướm lót gốm sứ, van cổng van xả lót gốm sứ, van cầu lót gốm sứ, van công nghiệp, Van bi/cầu phân đoạn – điều chỉnh – bán phần, và một số phụ kiện đường ống bằng sứ khác, được sử dụng cho kiểm soát chất lỏng. Van ống co lót gốm sứ được sử dụng để xử lý các ứng dụng ăn mòn hoặc (và) ăn mòn nhất. Lĩnh vực bao gồm khai thác mỏ, nhà máy nhiệt điện than, công trình thép, polysilicon, vận chuyển khí nén, tái chế, khai thác mỏ, dầu khí, bột giấy và giấy và hóa dầu.

Chúng tôi nhấn mạnh vào việc cung cấp các sản phẩm chất lượng cao và dịch vụ tốt nhất cho khách hàng của chúng tôi. Chúng tôi hướng tới nhiều tiến bộ và tầm cao mới về cả dịch vụ và công nghệ.



FOYO

KENCO

March 3, 2021

COMMERCIAL AUTHORIZATION LETTER

We here with authorize:

Kenco Engineering Co., Ltd.

(Group), Hamlet 2, An Phuoc Commune, Long Thanh District, Dong Nai Province, Vietnam

As our agent to promote, register, tender, sell, exhibit and responsible for all the after-sale service on behalf of our Foyo Valve Co., Ltd. in the whole territory of Vietnam for sale of our products (Ceramic lined valves and ceramic lined pipe fittings).

This Certification commences on the date of signing and is valid for 3 years from March 3, 2021 to March 3, 2024.

This Certification will become null and void unless it is agreed between both parties to make an extension.

Yours faithfully,
Janbowtia
General Manager
Foyo Valve Co., Ltd.



About Of Our **CERAMIC LINED PIPE**



STRAIGHT



ELBOW



ELBOW



TEE



CHUTE



REDUCER



CERAMIC RING



WELDING



KENCO use paste, welding or dovetail to fix wear-resistant ceramic on the inner wall of the pipe, forming a strong anti-abrasion layer. With superior wear resistance it has been widely used in industrial enterprises pneumatic conveying, hydraulic transmission system, especially the erosion site of the elbow, tee, and distributor. It is one of the best channels with its cost effective.

Technical Specifications:

Density(g/cm³): 3.6
Rockwell hardness(HRA): 85
Rupturing toughness(MPa.m^{1/2}): 4
Compression-resistant strength(MPa): ≥850
Bend-resistant(MPa): 300
Thermal conductivity(W/m.K): 24
Thermal expansion coefficient(10⁻⁶ m/m.K): 5.0-8.3



Using Temperature:

Paste: below 300°C
Welding: below 600°C
Ring: below 1000°C
Silicon Carbide: below 1300°C





Đối với hệ thống chuyển tải và điều khiển dòng chảy trong ngành, nhiều môi chất ăn mòn và mài mòn cao sẽ phá hủy nghiêm trọng các van và đường ống. Việc thay thế và bảo trì thường xuyên sẽ làm tăng chi phí và thời gian ngừng hoạt động đột xuất của hệ thống sẽ làm tăng chi phí sản xuất và giảm hiệu quả sản xuất. KENCO với tư cách là nhà cung cấp van, ống co-cút lót gốm sứ chuyên nghiệp, có nhiều kinh nghiệm trong việc truyền tải và kiểm soát môi trường ăn mòn và mài mòn cao. Bên cạnh việc cung cấp các giải pháp van sứ chống ăn mòn và chống mài mòn chuyên nghiệp khác nhau, KENCO cũng có thể cung cấp các phụ kiện đường ống bằng sứ. Lớp lót gốm sứ có thể là ống gốm hoặc mảnh gốm khảm.





Chất lượng là cuộc sống của doanh nghiệp! Kenco luôn đặt chất lượng lên hàng đầu và tuân thủ cải tiến kỹ thuật. Chào mừng tất cả khách hàng mới và cũ tiếp tục hợp tác với chúng tôi với mục đích đôi bên cùng có lợi.



FEATURES

Khả năng chống mài mòn và xé rách, khả năng chống nhiệt độ cao; độ cứng cao, mật độ cao; kết cấu mịn, hệ số ma sát thấp. Đường cong bên trong đã được cắt bớt để giảm lực cản khi vận hành.



MATERIALS

>= 92% AL₂O₃, độ cứng Mohs từ 9 trở lên. Gốm sứ đặc biệt được sản xuất bằng cách nén và nung kết với công thức độc đáo của Oxit nhôm làm nguyên liệu chính.



OPERATION & LIFE TIME

20 độ C - 350 độ C
Over 10 years



FOYO VALVE CO.LIMITED

Sicer Series of High-tech Ceramic Material Performance Data (2017)

Grade	Volume Density	Bending Strength	Fracture Toughness	Vickers Hardness	Thermal Expansion Coefficient	Thermal Conductivity	Remarks	Material Series
Unit	(g/cm ³)	(Mpa)	(Mpa.m ^{1/2})	(kg/mm ²)	(10 ⁻⁶ /°C)	w/m.k	—	—
Sicer-219	3.65-3.75	320-380	4.0-5.0	1350-1450	7.0-8.0	18-20	95% Al ₂ O ₃	Al ₂ O ₃ Ceramics
Sicer-310	3.72-3.85	360-400	4.0-5.0	1350-1450	7.0-8.0	18-20	97% Al ₂ O ₃	
Sicer-312	3.86-3.88	380-420	5.0-6.5	1450-1530	7.0-8.0	20-25	99% Al ₂ O ₃	
Sicer-313	3.88-3.96	400-480	5.0-6.0	1480-1650	7.0-8.0	18-20	99.8% Al ₂ O ₃	
Sicer-315	4.25-4.30	550-650	6.0-8.0	1450-1600	8.0-9.0	12-15	20% ZrO ₂ Toughed Al ₂ O ₃	ZrO ₂ Ceramics
Sicer-317	5.65-5.75	850-1100	9.0-10.0	1350-1450	9.0-11.0	3-4	Reforced ZrO ₂	
Sicer-319	6.00-6.05	900-1200	9.0-10.0	1200-1250	9.0-11.0	2-3	Y-TZP	
Sicer-320	5.70-5.75	600-700	8.0-9.0	1250~1350	9.0-10.0	1-2	Ce-TZP	
Sicer-412	3.05-3.10	350-400	4.0-4.5	2000~2400	4.0-4.5	80--90	Pressureless sintered SSiC	Silicon Carbide
Sicer-413	2.95-3.00	250-300	3.0-4.0	1750-1850	4.0-4.5	40--60	Reaction bonded SSiC	
Sicer-512	3.05-3.10	700-850	5.0-6.0	1650-1750	3.0-3.5	30--50	Pressureless sintered Si ₃ N ₄	Silicon Nitride
Sicer-513	2.50-2.60	210-260	2.0-4.0	700-850	2.2-2.9	10-15	Reaction bonded Si ₃ N ₄	

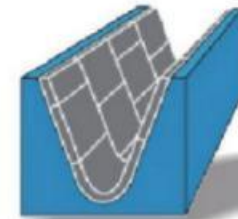
About Of Our

CERAMIC RUBBER PLATE

High Alumina Ceramic & Nature Rubber



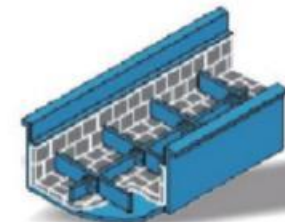
CYCLONE



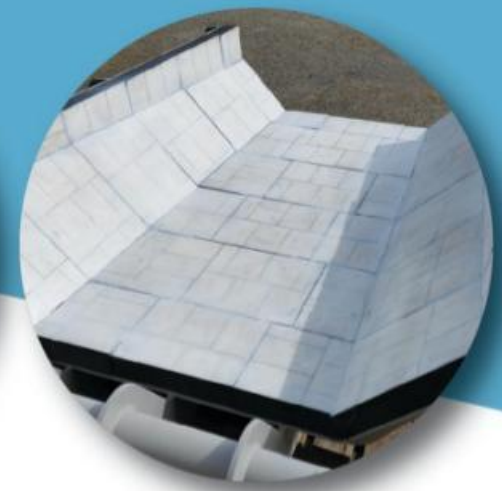
CHUTE



HOPPER



DRAG

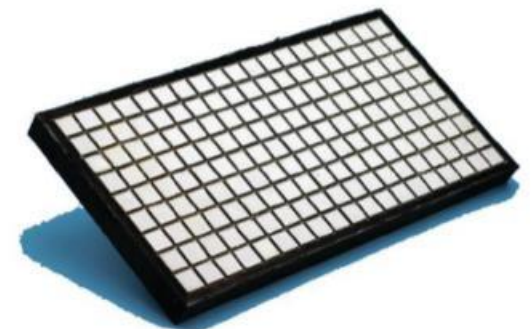
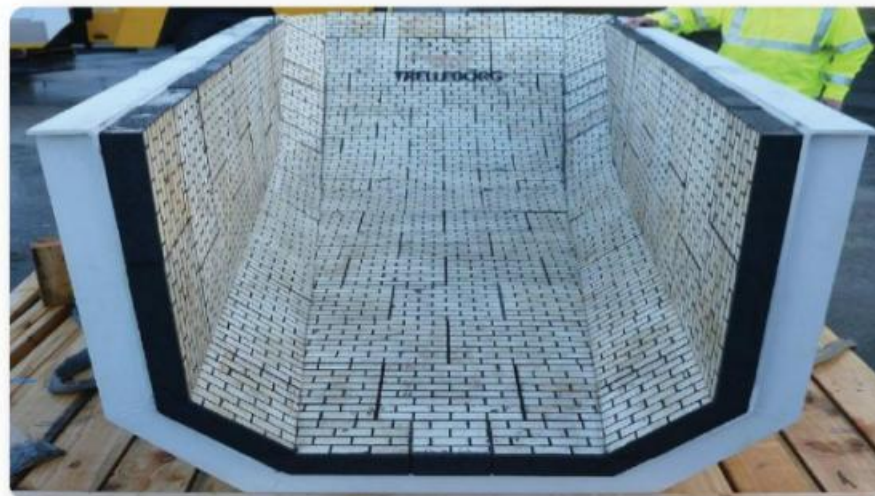


Gốm KENCO là loại gốm cao cấp chịu mài mòn cao. Gạch nhôm chịu mài mòn được lưu hóa cùng với cao su thiên nhiên đệm chịu va đập, để cung cấp giải pháp chống mài mòn vượt trội và biện pháp tiết kiệm chi phí cho nhiều hoạt động khai thác và các ngành công nghiệp chế biến. Được thiết kế đặc biệt để bảo vệ chống lại sự mài mòn khắc nghiệt nhất các môi trường. Bao gồm nhưng không giới hạn trong:

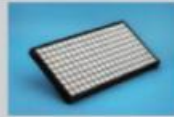
- * Chute liners
- * Cyclone liners
- * Conveyor skirt liners

Quá trình dẫn nước

- * Deflector plates
- * Screen feed plates
- * Reclaimer chutes



Selection Principle

Item	Paste	Welding	Anti Shock	Vulcanized Liner
Picture				
Using Temperature	300℃	300-800℃	≤800℃	-50-150℃
Applicable Medium	Powder / paste	Powder / paste	Particle / paste	Particle / paste
Material Particle	≤3mm	≤10mm	≤200mm	≤200mm
Application	Pneumatic conveying powder or paste below 300℃	Pneumatic conveying larger particle powder or paste below 800℃	Pneumatic conveying larger particle powder or high speed rotating equipment below 800℃	The bulk material conveying system below 150℃, suitable for pure soft block material conveying.

Technical Specifications:

Content of AL2O3: >92%

Density: 3.6g/cm³

Rockwell hardness: HRA 85

Rupturing toughness: 4 MPa.m^{1/2}

Compression-resistant strength: >850

MPa Bend-resistant: 300 MPa

Thermal conductivity: 24 W/m.K

Thermal expansion coefficient:
50-83 10⁻⁶ m/m.K

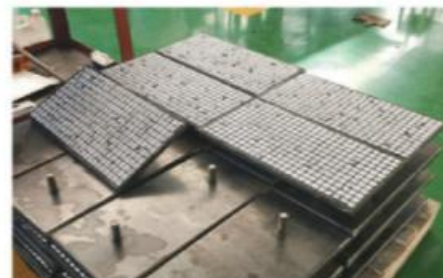
Ceramic Rubber Plate Showcase



Ceramic Rubber Plate



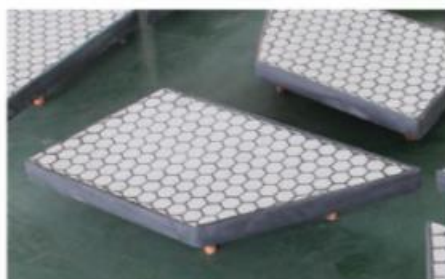
CN Bonding Layer



Stud Ceramic Rubber Plate



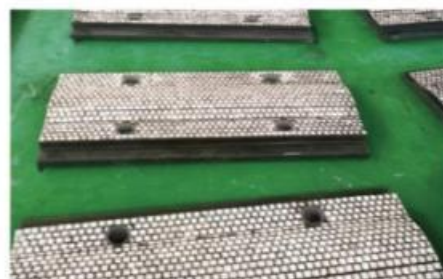
Ceramic Rubber Tiles



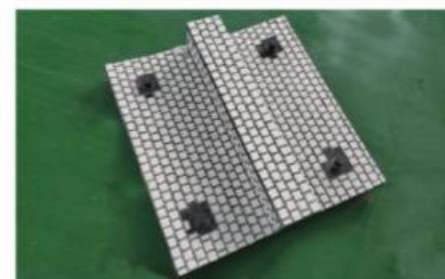
Irregular Plate



Wear Resistant Accessory



Wear Resistant Accessory



Wear Resistant Accessory

About Of Our

CERAMIC RUBBER HOSE

High Alumina Ceramic & EPDM Rubber





Ống EPDM linh hoạt được lót bằng gôm có hàm lượng nhôm cao 95% là sản phẩm lý tưởng để sử dụng trong khả năng chống mài mòn và chống ăn mòn cao khi ống cao su thông thường, khe co giãn hoặc kết nối ống thổi yêu cầu thay thế thường xuyên. Cũng được sử dụng để cách ly rung động cơ học hoặc để kết nối thiết bị không cố định.

Nó được sử dụng rộng rãi trong các nhà máy nhiệt điện, nhà máy xi măng, nhà máy tuyển quặng, chống ăn mòn hóa học, bột than và hệ thống phân phối bùn, và cũng được sử dụng cho các cảng và sông hút cát, xe bơm bê tông, v.v.

Thông số kỹ thuật:

Hàm lượng nhôm: => 95%

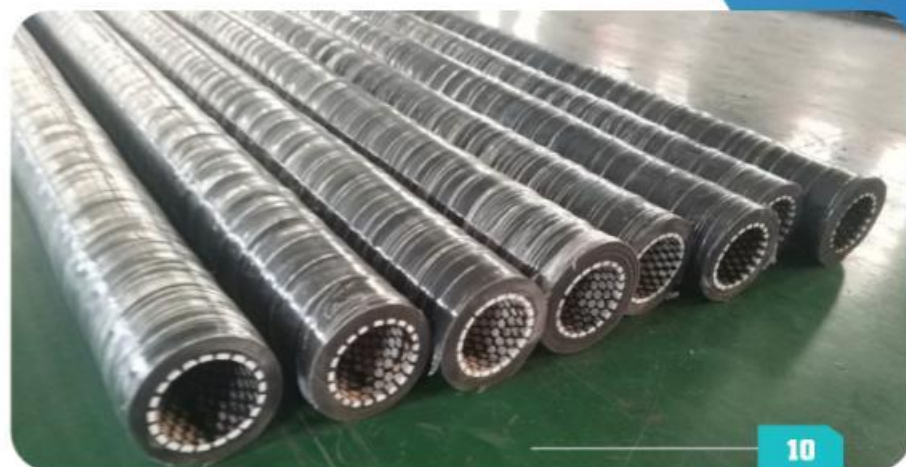
Độ cứng Rockwell: => 85 HRA

Mật độ: > 3,6g / cm³

Phạm vi kích thước: ID: 25 mm-OD: 1500 mm
(1 "đến 59") Chiều dài: dưới 20m (66 feet)

Áp suất: 1 Mpa -3,5 Mpa.

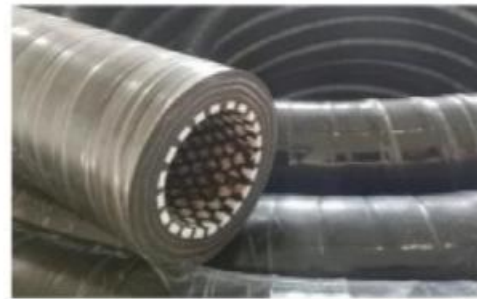
Phạm vi nhiệt độ: -40 ° C đến 120 ° C



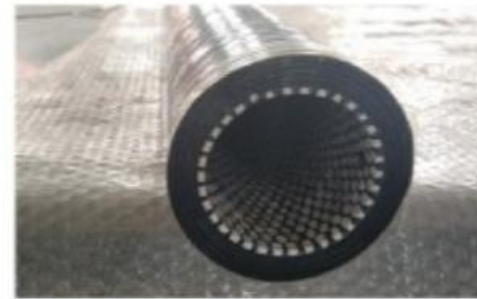
Ceramic Rubber Hose Showcase



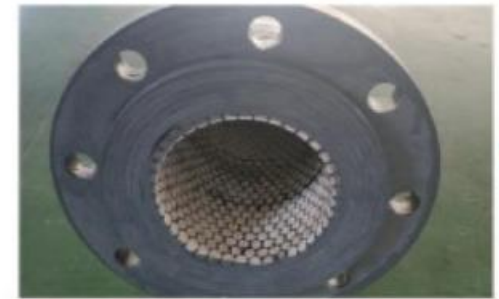
ID38



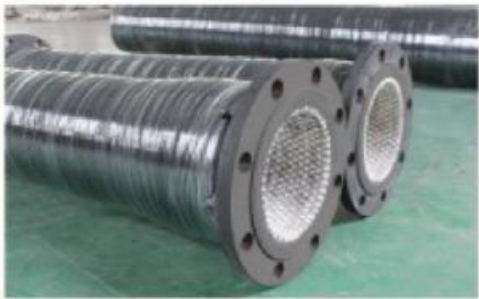
ID48



ID76



ID102



ID127



ID152

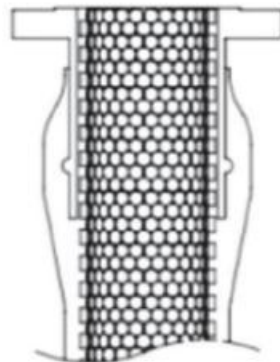


ID219

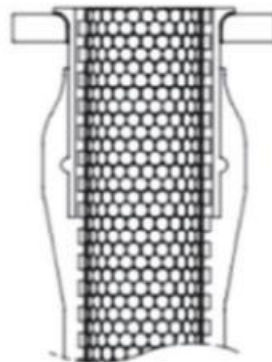


ID457

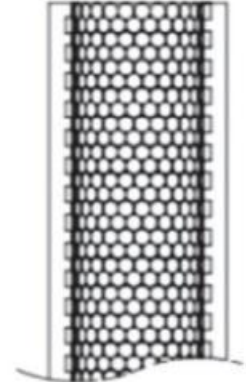
CONNECTION MODEL



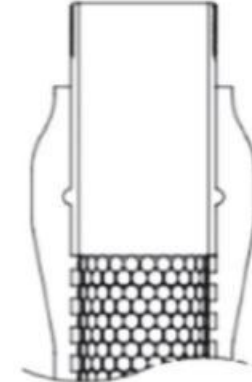
FIXED FLANGE



ROTATING FLANGE



PLAIN END



THREADED-END



Đặc trưng: Tuổi thọ lâu dài: Lớp lót gốm chống mài mòn gấp 10 lần hơn thép không gỉ và 20 lần so với ống thông thường.
Chống va đập: Hầu như không thể phá hủy gốm phân đoạn Linh hoạt: Bán kính uốn cong tối thiểu khoảng 12 lần ống I.D.
Chống ăn mòn và chống ăn mòn: Tương thích với hầu hết các hóa chất có trong bùn.

Specifications and Technical Parameters

ID	OD	LENGTH	PRESSURE	MIN. BENDING RADIUS
mm	mm	m	Mpa	mm
38	62	20	2	500
48	72	20	2	550
76	114	20	2.5	900
102	148	20	2.5	1150
127	173	20	2.5	2800
152	198	20	2.5	3040
219	265	20	2.5	4150
245	293	20	2.5	4900
299	351	20	2.5	5980
457	517	20	2.5	10000

Thông số kỹ thuật gốm
Hàm lượng AL203 (%):> 95%
Mật độ (g / cm³): 3,6
Độ cứng Rockwell (HRA): 85
Độ bền tăng cường (MPa.m¹ / 2): 4
Độ bền chịu nén (MPa):> 850
Chống uốn cong (MPa): 300
Độ dẫn nhiệt (W / m.K): 24
Hệ số giãn nở nhiệt (10-6 m / m.K): 5,0-8,3

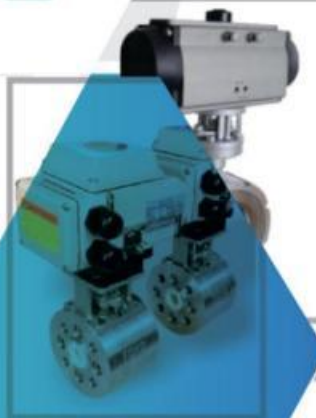


About Of Our **CERAMIC VALVES**

Nhu cầu của khách hàng là ưu tiên hàng đầu của Kenco. Vui lòng gửi cho chúng tôi yêu cầu của bạn và tận dụng kinh nghiệm và bí quyết dày dặn của chúng tôi.

Kenco cung cấp các loại van công nghiệp và đặc biệt là Van Foyo chất lượng cao: Ceramic ball Valve \ Ceramic Butterfly \ Ceramic Segment Ball Valve \ Ceramic Double Disc Valve \ Ceramic Knife Gate Valve \ Ceramic G.G.C Valve \ Ceramic Fittings \ Ceramic Component.....

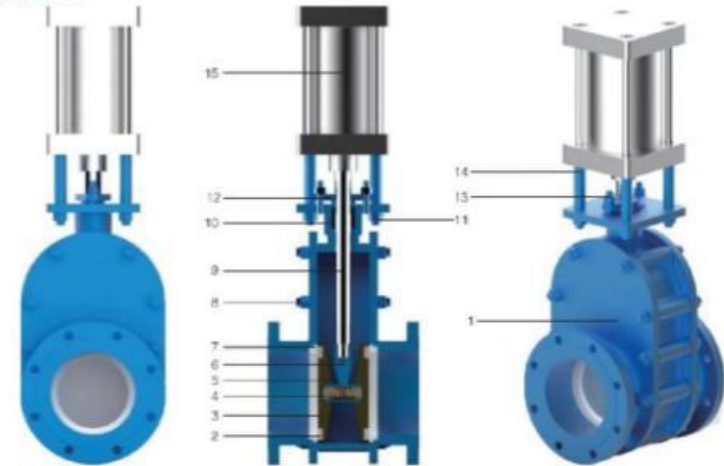
Van và phụ kiện đường ống Ceramic đã được xuất khẩu sang Bắc Mỹ, Nam Mỹ, Châu Âu, Trung Đông, Đông Nam Á, v.v. Ứng dụng sản phẩm bao gồm nhà máy nhiệt điện than, nhà máy thép, luyện kim, khai thác mỏ, công nghiệp hóa than, polysilicon, giấy và bột giấy, pin lithium, hóa dầu, v.v.



About Of Our CERAMIC GATE VALVES



■ Section View

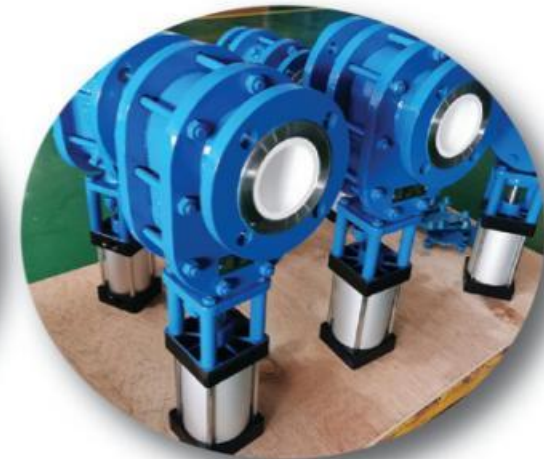


■ Parts List

Item	Part Name	Material
1	Body	A216 WCB
2	Sealing Ring	Ceramics
3	Disc	A105
4	Adjusting Block	SS304
5	Spring	60SiMnV
6	Sealing Holder	A216 WCB
7	Seat	Ceramics
8	Bolt/Nut	A193 B7/A194 2H

Item	Part Name	Material
9	Cylinder Rod	AISI 1045+Cr
10	Packing	Flexible Graphite
11	Yoke Nut	A194 2H
12	Gland Flange	A216 WCB
13	Bolt/Nut	A193 B7/A194 2H
14	Yoke	AISI 1045
15	Pneumatic Cylinder	Components

Note: Part materials may vary according to different working conditions.



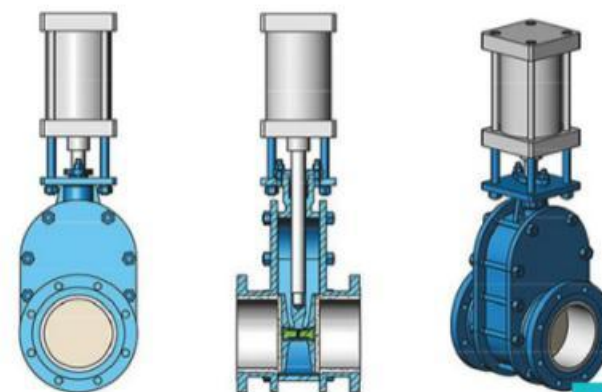
Van cổng đôi bằng sứ Kenco được thiết kế đặc biệt cho hệ thống xử lý tro bay trong Nhà máy điện, có thể giảm chi phí bảo trì của người dùng và giảm thời gian ngừng hoạt động không mong muốn.



Van Cổng Lót sứ Ceramic Double Gate Valves for Fly Ash KENCO được thiết kế đặc biệt cho hệ thống xử lý tro bay trong Nhà máy điện, có thể giảm chi phí bảo trì của người dùng và giảm thời gian ngừng hoạt động không mong muốn.

Là một bổ sung cho van bi gốm, Van Cổng Lót sứ - Pneumatic Ceramic Double Gate Valves for Fly Ash KENCO đã chứng minh hiệu suất vượt trội trong hệ thống xử lý vật liệu rời bao gồm:

- Tro bay trong nhà máy nhiệt điện, xi măng pooc lăng, bụi lò, alumina hydrat, alumina silica, cao lanh nung, đường,
- Titanium dioxide TiO_2 , quặng, than cốc, bột than, chất xúc tác và các vật liệu dạng khối ăn mòn khá.



About Of Our

CERAMIC ROTATING SINGLE DISC VALVES

Các van đĩa đơn xoay bằng sứ (Van Xả Lót Gốm Sứ - Ceramic Rotating Single Disc Valves) phù hợp với bất kỳ hệ thống xử lý vật liệu rời nào bao gồm các phương tiện được liệt kê dưới đây:



- Silicon Powder
- Alumina Powder
- Coal Powder
- Cement
- Lime Stone Powder
- Magnesium Powder
- Quartz Sand
- Metallurgical dust
- Ores
- Fly Ash
- Granules



Van đĩa đơn xoay bằng sứ (Van Xả Lót Gốm Sứ Ceramic Rotating Single Disc Valves) đã được sử dụng rộng rãi trong nhiều hệ thống xử lý vật liệu rời, chẳng hạn như nhà máy nhiệt điện than, nhà máy thép, hệ thống vận chuyển ngũ cốc, hệ thống vận chuyển xi măng, v.v. Nói chung trong các ứng dụng này, phương pháp vận chuyển bằng khí nén được sử dụng để giảm nhu cầu nhân lực và nâng cao hiệu quả và độ tin cậy của hệ thống.

Do có sự mài mòn rất lớn đối với hệ thống này, bề mặt làm kín van và đường dẫn dòng chảy của van bị phá hủy nghiêm trọng bởi các vật liệu rắn tốc độ cao. Kenco phát triển van đĩa đơn xoay bằng sứ cho các ứng dụng nghiêm trọng này hoạt động khá tốt như van phun trong nhiều nhà máy nhiệt điện than trên toàn thế giới.

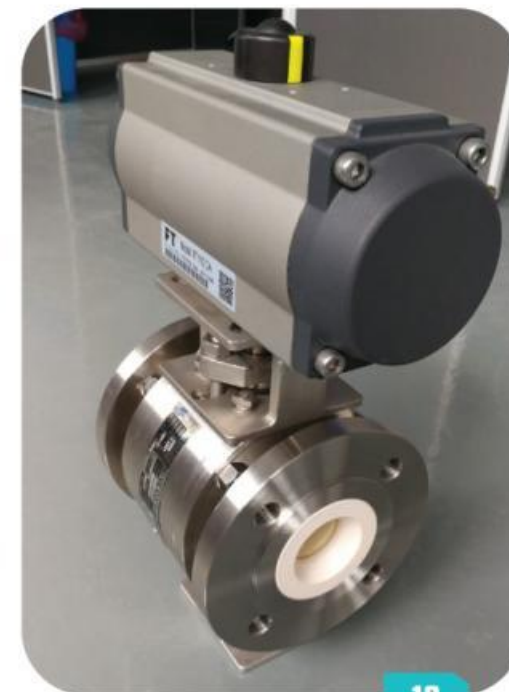
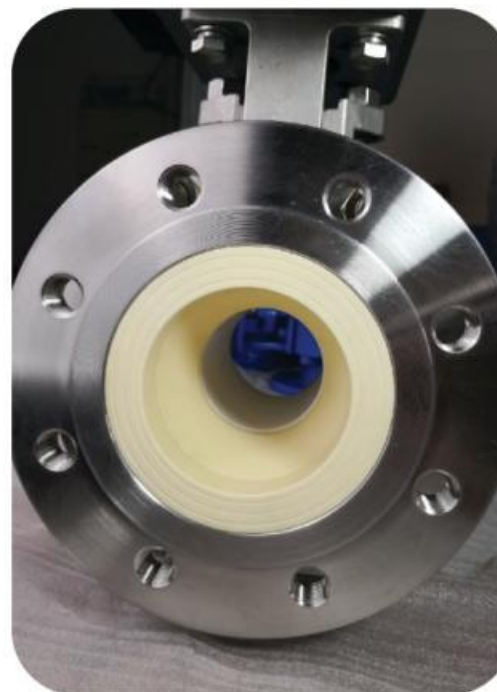


About Of Our **CERAMIC BALL VALVES**



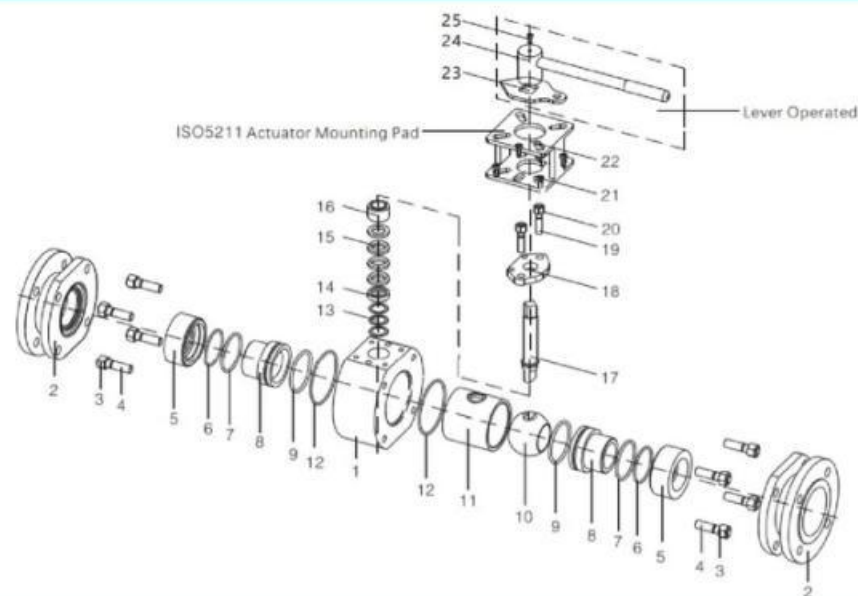
FCBV Dòng van bi gốm rên FCBV sử dụng bi và lớp lót bằng gốm sứ. Khi áp dụng cho axit mạnh, kiềm mạnh, xỉ, bột, hạt, bùn và tất cả các loại điều kiện làm việc ở nhiệt độ cao, ăn mòn và mài mòn cao, van bi sứ của chúng tôi có hiệu suất làm việc ổn định và tuổi thọ lâu hơn so với van bi ngòi bằng kim loại.

Thiết kế ba mảnh của van bi gốm rên dòng FCBV có thể đảm bảo kích thước lắp ráp linh hoạt. Hoạt động của van dòng FCBV bao gồm đòn bẩy, thân trần, bánh răng sâu, thiết bị truyền động khí nén và thiết bị truyền động điện, v.v. Tấm đệm được thiết kế theo tiêu chuẩn ISO 5211.





Độ nhám bề mặt của miếng đệm hình cầu giữa bóng gốm và mặt ngồi là $Ra0,1 \sim 0,2$. Trong khi đó, độ cứng cao và hiệu suất tự bôi trơn của gốm kết cấu sẽ đảm bảo rằng việc bịt kín chỗ van có thể không bị rò rỉ (Class VI). Mô-men đóng mở của van bi sứ nhỏ hơn nhiều so với van bi làm kín kim loại và van bi phốt mềm có cùng kích thước và áp suất, giúp tránh được hiện tượng nứt bi do momen xoắn quá cao

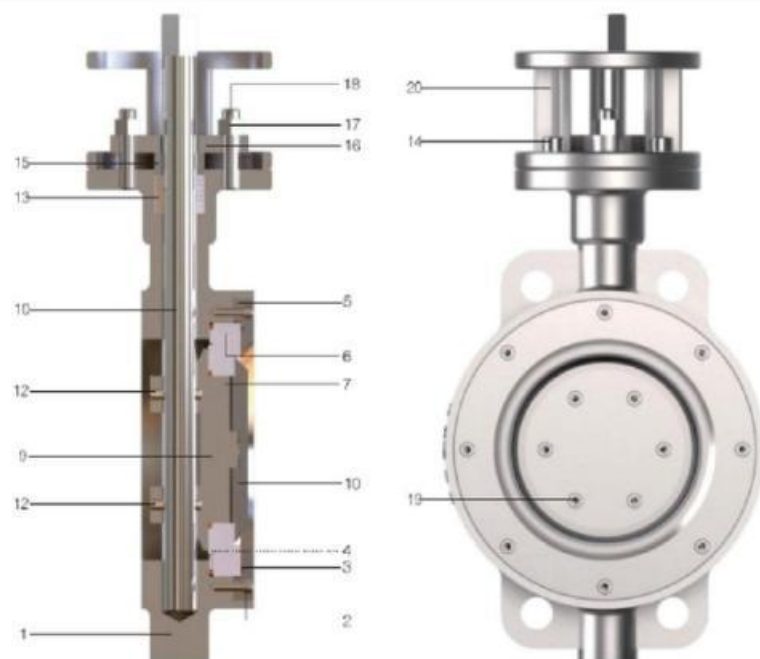


Van bi gốm Kenco FCBV được lót hoàn toàn bằng gốm sứ, do đó môi chất sẽ không tiếp xúc trực tiếp với thân kim loại để tránh ăn mòn / mài mòn thân. Bằng cách sử dụng van bi gốm FCBV, độ ổn định và tuổi thọ của van / đường ống có thể được cải thiện đáng kể, do đó hiệu quả của hệ thống FGD có thể được tăng lên trong khi chi phí của hệ thống FGD có thể giảm.



About Of Our **CERAMIC BUTTERFLY VALVES**





■ Parts List

Item	Part Name	Material
1	Body	A216 WCB/A351 CF8
2	Screw	A193 B7/A193 B8
3	O-Ring	VTOR/VMO
4	O-Ring	VTOR/VMO
5	Seat Container	A216 WCB/SS304
6	Seat	Ceramics
7	Sealing Ring	Ceramics
8	O-Ring	VTOR/VMO
9	Disc	A216 WCB/A351 CF8
10	Disc Container	A105/SS304
11	Stem	17-4PH
12	Pin	SS304
13	Packing	PTFE/Graphite

Item	Part Name	Material
14	Bolt	A193 B7/A193 B8
15	Gland Packing	F304
16	Gland Flange	A216 WCB/SS304
17	Nut	A194 2H/A194 B
18	Bolt	A193 B7/A193 B8
19	Screw	A193 B7/A193 B8
20	Yoke	A216 WCB

Note: Parts material may vary according to different working conditions.



Van bướm lót gốm sứ làm kín bằng sứ dòng CBUT được kết nối wafer. Vật liệu thân máy có thể là thép carbon, thép không gỉ tùy theo điều kiện làm việc. Vòng đệm của đĩa và ghế được làm bằng gốm sứ nên mặt đệm không bị bào mòn và mài mòn vừa và đảm bảo hiệu quả làm kín trong suốt thời gian dài sử dụng.

Van bướm làm kín bằng sứ dòng CBUT được thiết kế lệch tâm. Khi van mở, vòng đệm của đĩa và yên xe khởi hành, điều này sẽ làm giảm mô-men xoắn mở một cách hiệu quả. Khi van đóng, vòng



About Of Our **CERAMIC GATE/GLOBE/CHECK VALVE**

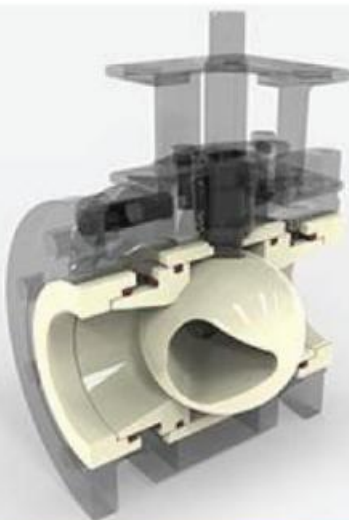
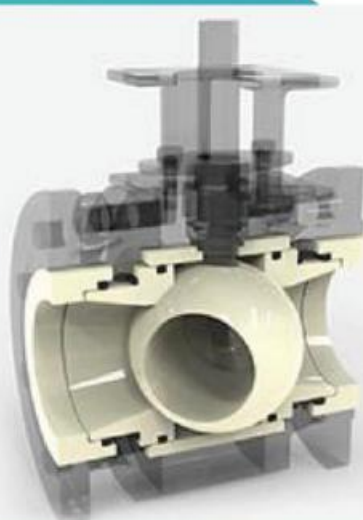


Van cổng - Van xả làm kín bằng kim loại / van cầu / van một chiều được sử dụng rộng rãi cho các lĩnh vực công nghiệp. Nhưng đối với nhiều điều kiện ăn mòn và mài mòn cao, mặt làm kín của van cổng nôm / van cầu / van một chiều bằng kim loại sẽ dễ bị mài mòn và ăn mòn. Kết hợp lợi thế cấu trúc của van cổng - van xả làm kín bằng kim loại / van cầu / van một chiều với hiệu suất tốt của gôm kết cấu, cổng nôm / cầu / van một chiều bằng gôm mài vát của Kenco, có tính năng chống ăn mòn, chống mài mòn và nhiệt độ cao tuyệt vời.



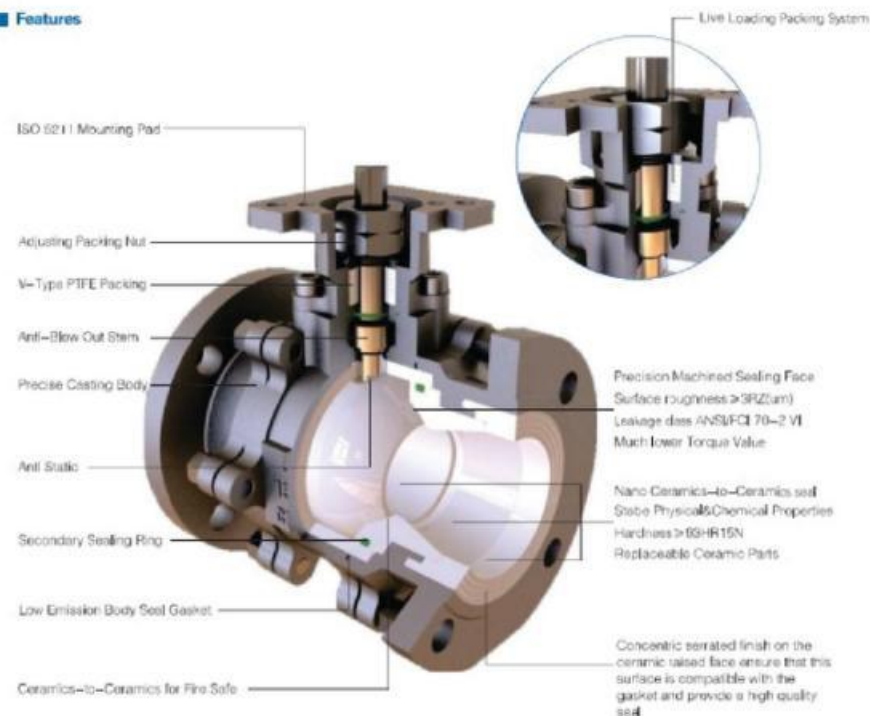


Tuổi thọ sử dụng của Van cổng - van xả, van bi cầu, van một chiều dài hơn nhiều so với van bịt kín bằng kim loại. Đội ngũ kỹ thuật chuyên nghiệp của KENCO có kinh nghiệm dày dặn với các điều kiện làm việc ăn mòn, mài mòn. Chúng tôi có thể đưa ra giải pháp van phù hợp nhất dựa trên các vấn đề cụ thể của khách hàng.



About Of Our CASTING BODY CERAMIC BALL VALVES

Features



Pressure Range

Ceramics sealed and lined ball valve
Flanged Ends
Lever, Pneumatic, Electric are all optional
Floating ball design

Pressure Ratings

PN16/PN16; ANSI CL 150

Size Range

DN15-100 / 1/2"-4"

Temperature Range

-29 °C ~ +200 °C

Design Standards

Valve Design ASME B16.34
Face-to-Face ASME B16.10
Flange Ends ASME B16.5
Valve Testing API 598

Valve Allowable Leakage

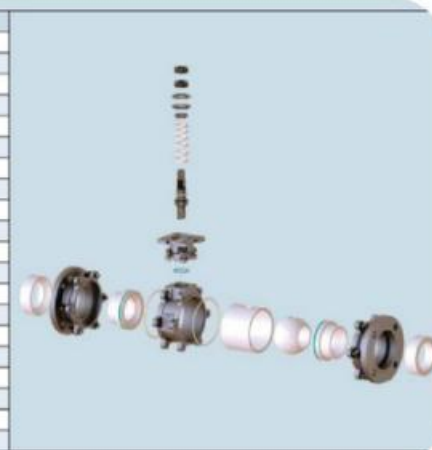
ANSI/FQ 70-2 Table 1 Class VI

Applications :

>Chloride Crystals containing Iron
>Chloride
>Hydrogen Compounds
>Gypsum Slurry
>Silicon Powder
>Pulp Slurry
>Fly Ash
>Lime Stone Slurry
>Mining Slurry
>Salt Slurry
>Potassium Carbonate
>Sulfite Crystals



Item	Part Name	Material
1	Body	A216 WCB/A351 CF8
2	Body End	A216 WCB/A351 CF8
3	Ball	Ceramics(ZrO2)
4	Stem	F304/17-4PH/HC 276
5	Gasket-Body	PTFE
6	Seat Ring	Ceramics(99% AL2O3)
7	Bushing	Ceramics(99% AL2O3)
8	Clamp Ring	Ceramics(99% AL2O3)
9	Gland	ASTM A276 304
10	Belleville Washer	SS304
11	Gland Packing	PTFE
12	Stem Seal	PTFE
13	Gland Nut	SS304
14	Body Bolt	ASTM A193 B8
15	Body Nut	ASTM A194 8
16	O Ring-Seat	VITON
17	O Ring-Stem	VITON
18	Gasket Bonnet	VITON
19	Bonnet	A216 WCB/A351 CF8
20	Bolt-Bonnet	ASTM A193 B8



About Of Our CERAMIC KNIFE GATE VALVE



■ Section View

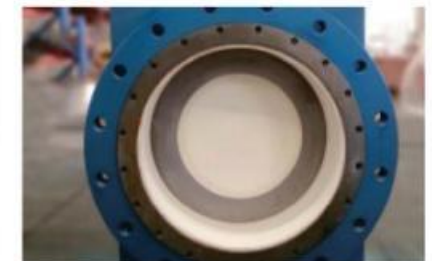


■ Parts List

Item	Part Name	Material
1	Bottom Cover	AISI 304/SS304/SS316
2	Gasket	SS304/SS316+Graphite
3	Body	WCB/CF8/CF8M
4	Seat	Ceramics
5	Body Lining	Ceramics
6	Disc Lining	Ceramics
7	Sealing Ring	Ceramics
8	Bonnet	WCB/CF8/CF8M

Item	Part Name	Material
9	Packing	PTFE/Graphite
10	Gland Flange	WCB/SS304
11	O Ring	VMD/Viton
12	Screw	A19-4PH
13	Yoke	AISI 1045/SS304
14	Gland Bolt Nut	B7Z-UB68
15	Pneumatic actuator	Components

Note: Parts material may vary according to different working conditions.



Applications

Provide Professional Solutions
for Severe Applications



Applications

>> Poly silicone



>> Coal Chemical



>> Petroleum



>> Slag Discharge



>> Chemical



>> Pneumatic Conveying System



>> FGD



>> Metallurgy



>> Pulverized coal injection (PCI)

 [.com/KENCOCeramicIndustrial](https://www.youtube.com/KENCOCeramicIndustrial)

 www.kenco.com.vn

 [.com/kencoceramic](https://www.facebook.com/kencoceramic)

Contact With Us:

ZALO



+84 947 691 883
+84 932 092 863
+84 374 448 696



dienpv.kc@gmail.com
datpv.kenco@gmail.com



Tổ 1, Ấp 2, Xã An Phước, H.Long
Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

www.kenco.com.vn